PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO HỌC SINH TIỂU HỌC THÔNG QUA LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC (FLIPPED CLASSROOM)

Phạm Quỳnh Thơ
Trường Tiểu học Đông Hưng, Xã Chấn Hưng, Thành phố Hải Phòng
Email: phamquynhtho08@gmail.com
Trịnh Ngọc Mai
Trường TH và THCS Nhân Huệ, Phường Chí Linh, Thành phố Hải Phòng
Email: trinhmai200320030303@gmail.com
Đinh Lệ Thu
Trường Tiểu học Đường Hoa, Xã Đường Hoa, Tỉnh Quảng Ninh
Email: dinhlethu.c1duonghoa@pgdhaiha.edu.vn

Tóm tắt: *Nghiên cứu tập trung phân tích việc phát triển năng lực tự học cho học sinh tiểu học thông qua mô hình lớp học đảo ngược (Flipped Classroom) trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Nghiên cứu sử dụng kết hợp phương pháp nghiên cứu lý luận và thực tiễn thông qua khảo sát 45 giáo viên, 180 học sinh và 90 phụ huynh tại Trường Tiểu học Đông Hưng, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nhân Huệ và Trường Tiểu học Đường Hoa. Đồng thời, thực nghiệm sư phạm được tiến hành trên 240 học sinh lớp 4 và lớp 5 trong thời gian 10 tuần. Kết quả nghiên cứu cho thấy năng lực tự học của học sinh tiểu học còn hạn chế ở tính chủ động, kỹ năng tự nghiên cứu và tự đánh giá kết quả học tập. Tuy nhiên, việc vận dụng lớp học đảo ngược đã góp phần nâng cao khả năng chuẩn bị bài, kỹ năng tự học, mức độ tham gia hoạt động học tập và kết quả học tập của học sinh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất các biện pháp đối với nhà trường, giáo viên, học sinh và phụ huynh nhằm nâng cao hiệu quả phát triển năng lực tự học cho học sinh tiểu học thông qua lớp học đảo ngược.*

Từ khóa: *năng lực tự học, lớp học đảo ngược, Flipped Classroom, học sinh tiểu học, đổi mới phương pháp dạy học.*

DEVELOPING SELF-LEARNING SKILLS IN PRIMARY SCHOOL STUDENTS THROUGH THE FLIPPED CLASSROOM

Abstract: *This study focuses on developing self-learning skills in primary school students through the Flipped Classroom model in the context of current educational innovation. The research employed a combination of theoretical and practical methods through surveys involving 45 teachers, 180 students, and 90 parents at Dong Hung Primary School, Nhan Hue Primary and Secondary School, and Duong Hoa Primary School. In addition, a pedagogical experiment was conducted with 240 Grade 4 and Grade 5 students over a period of 10 weeks. The findings indicate that primary school students' self-learning skills remain limited in terms of learning autonomy, self-study skills, and self-assessment abilities. However, the implementation of the Flipped Classroom model contributed to improving students' lesson preparation, self-learning skills, participation in learning activities, and academic performance. Based on these findings, the study proposes several measures for schools, teachers, students, and parents to enhance the effectiveness of developing self-learning skills for primary school students through the Flipped Classroom model.*

Keywords: *self-learning skills, Flipped Classroom, primary school students, teaching method innovation, learner autonomy.*

Nhận bài: 30/03/2026 Phản biện: 20/04/2026 Duyệt đăng: 24/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, năng lực tự học được xác định là một trong những năng lực cốt lõi cần hình thành cho học sinh ngay từ bậc tiểu học. Việc phát triển năng lực tự học không chỉ giúp học sinh chủ động tiếp cận tri thức mà còn góp phần hình thành tư duy độc lập, khả năng giải quyết vấn đề và thích ứng với yêu cầu của xã hội hiện đại. Tuy nhiên, thực tế dạy học ở nhiều trường tiểu học hiện nay cho thấy học sinh vẫn còn phụ thuộc nhiều vào giáo viên; kỹ năng tự nghiên cứu, tự tìm kiếm thông tin và tự đánh giá kết quả học tập còn hạn chế. Phương pháp dạy học truyền thống chủ yếu tập trung truyền đạt kiến thức trên lớp nên chưa tạo nhiều cơ hội cho học sinh phát huy tính chủ động trong học tập.

Trong xu thế chuyển đổi số giáo dục, lớp học đảo ngược (Flipped Classroom) được xem là mô hình dạy học hiện đại có khả năng thúc đẩy mạnh mẽ năng lực tự học của học sinh. Với mô hình này, học sinh được tiếp cận bài học trước ở nhà thông qua video, học liệu số hoặc tài liệu hướng dẫn; thời gian trên lớp được sử dụng để thảo luận, thực hành và giải quyết vấn đề dưới sự hỗ trợ của giáo viên.

Tuy nhiên, việc vận dụng lớp học đảo ngược ở cấp tiểu học vẫn còn gặp nhiều khó khăn như khả năng tự học của học sinh chưa đồng đều, giáo viên

chưa có nhiều kinh nghiệm thiết kế học liệu số và điều kiện cơ sở vật chất ở một số trường còn hạn chế. Xuất phát từ những lý do trên, nghiên cứu đề tài "Phát triển năng lực tự học cho học sinh tiểu học thông qua lớp học đảo ngược (Flipped Classroom)" có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng, góp phần nâng cao hiệu quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực trong nhà trường tiểu học hiện nay.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1. Những vấn đề về năng lực tự học cho học sinh tiểu học thông qua lớp học đảo ngược

Năng lực tự học là một thành tố quan trọng của năng lực học tập, thể hiện ở khả năng người học chủ động xác định mục tiêu, lựa chọn phương pháp, tự giám sát và điều chỉnh quá trình học tập của bản thân. Zimmerman (2002) cho rằng người học có năng lực tự điều chỉnh thường biết đặt mục tiêu, theo dõi tiến trình học tập và điều chỉnh hành vi học để đạt kết quả mong muốn. Ở cấp tiểu học, năng lực tự học chưa thể hiện ở mức độ độc lập hoàn toàn mà chủ yếu biểu hiện qua việc học sinh biết chuẩn bị bài, thực hiện nhiệm vụ học tập, đặt câu hỏi khi chưa hiểu, tự kiểm tra kết quả và từng bước hình thành thói quen học tập chủ động. Theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, năng lực tự chủ và tự học là năng lực chung cần được phát triển cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục và dạy học ở nhà trường.

Lớp học đảo ngược là mô hình dạy học trong đó hoạt động tiếp nhận kiến thức cơ bản được chuyển ra ngoài lớp học, còn thời gian trên lớp được dành cho các hoạt động tương tác, thảo luận, thực hành và vận dụng kiến thức. Bergmann và Sams (2012) nhấn mạnh rằng trong lớp học đảo ngược, học sinh tiếp cận bài giảng trước ở nhà, còn giáo viên sử dụng thời gian trên lớp để hỗ trợ, hướng dẫn và cá nhân hóa việc học. Tương tự, Bishop và Verleger (2013) cho rằng lớp học đảo ngược kết hợp giữa học tập cá nhân ngoài lớp học và hoạt động học tập tích cực trong lớp học, qua đó làm thay đổi vai trò của giáo viên và học sinh trong quá trình dạy học.

Lớp học đảo ngược có vai trò quan trọng trong việc chuyển học sinh từ trạng thái tiếp nhận tri thức thụ động sang chủ động tham gia vào quá trình học tập. Trong mô hình dạy học truyền thống, học sinh thường nghe giảng trên lớp và làm bài tập sau giờ học; ngược lại, lớp học đảo ngược yêu cầu học sinh tiếp cận nội dung bài học trước thông qua video, phiếu học tập hoặc học liệu số. Chính quá trình học trước này tạo điều kiện để học sinh hình thành các hành vi tự học ban đầu như đọc hiểu nhiệm vụ, ghi nhớ nội dung trọng tâm, đặt câu hỏi và xác định phần kiến thức chưa hiểu. Theo Zimmerman (2002), tự học gắn liền với khả năng tự điều chỉnh, trong đó người học biết lập kế hoạch, giám sát và đánh giá quá trình học tập của mình.

Tuy nhiên, việc phát triển năng lực tự học cho học sinh tiểu học thông qua lớp học đảo ngược cần được thực hiện phù hợp với đặc điểm lứa tuổi. Học sinh tiểu học còn hạn chế về khả năng tập trung, kỹ năng tự quản lý và khả năng khai thác học liệu số, do đó các nhiệm vụ học trước ở nhà cần ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu và có sự hướng dẫn cụ thể của giáo viên. Giáo viên không chỉ thiết kế học liệu mà còn phải tổ chức hoạt động trên lớp theo hướng tăng cường tương tác, hỗ trợ cá nhân và khuyến khích học sinh chia sẻ kết quả tự học. Lo và Hew (2017) cũng chỉ ra rằng khi triển khai lớp học đảo ngược ở bậc phổ thông, các khó khăn thường gặp liên quan đến người học, giáo viên và điều kiện tổ chức dạy học.

2.2. Tổng quan nghiên cứu về năng lực tự học cho học sinh tiểu học thông qua lớp học đảo ngược

Các nghiên cứu về lớp học đảo ngược cho thấy đây là mô hình dạy học có khả năng thúc đẩy tính chủ động của người học. Bergmann và Sams (2012) cho rằng lớp học đảo ngược chuyển hoạt động tiếp nhận kiến thức cơ bản ra ngoài lớp học, còn thời gian trên lớp được sử dụng cho thảo luận, thực hành và hỗ trợ cá nhân hóa. Bishop và Verleger (2013) cũng nhấn mạnh đặc trưng của mô hình này là sự kết hợp giữa học tập cá nhân ngoài lớp học và hoạt động học tập tương tác trong lớp học.

Nhiều công trình quốc tế đã chỉ ra tác động tích cực của lớp học đảo ngược đối với kết quả học tập, động cơ học tập và năng lực tự điều chỉnh của học sinh. Akçayır và Akçayır (2018) tổng quan các nghiên cứu về lớp học đảo ngược và nhận thấy ưu điểm được ghi nhận phổ biến nhất là cải thiện kết quả học tập, tuy nhiên khó khăn thường gặp là học sinh chưa chuẩn bị tốt cho hoạt động học ngoài lớp. Lo và Hew (2017), khi tổng quan các nghiên cứu về lớp học đảo ngược trong giáo dục K–12, cho rằng mô hình này có thể nâng cao sự tham gia học tập, nhưng việc triển khai cần chú ý đến thiết kế học liệu, khả năng tự học của học sinh và sự hỗ trợ của giáo viên.

Một số nghiên cứu gần đây tiếp tục khẳng định mối liên hệ giữa lớp học đảo ngược và học tập tự điều chỉnh. Al-Abdullatif (2020) nghiên cứu trong bối cảnh K–12 và chỉ ra mối quan hệ giữa mô hình học tập đảo ngược, năng lực tự điều chỉnh học tập và thành tích học tập của học sinh. Các tổng quan hệ thống gần đây cũng cho thấy lớp học đảo ngược có thể hỗ trợ phát triển các chiến lược tự học như lập kế hoạch, quản lý thời gian, giám sát mức độ hiểu bài và tự đánh giá. Liu và cộng sự (2024) nhấn mạnh rằng để hỗ trợ tự học trong lớp học đảo ngược, giáo viên cần thiết kế hoạt động trước, trong và sau giờ học một cách có cấu trúc, đồng thời cung cấp công cụ hướng dẫn học sinh tự kiểm soát tiến trình học tập.

Đối với cấp tiểu học, các nghiên cứu cho thấy lớp học đảo ngược có tiềm năng phát triển tính tích cực, sự độc lập và kỹ năng học tập của học sinh. Tổng quan của Utami và cộng sự (2024) về hiệu quả lớp học đảo ngược ở tiểu học cho thấy mô hình này có thể được triển khai hiệu quả, góp phần phát triển sự tham gia tích cực và tính độc lập của học sinh, trong khi giáo viên giữ vai trò là người hỗ trợ.

Tại Việt Nam, các nghiên cứu về lớp học đảo ngược đã xuất hiện nhiều hơn trong những năm gần đây, chủ yếu tập trung vào bậc trung học, đại học hoặc các môn học cụ thể. Một số công trình đã vận dụng mô hình lớp học đảo ngược nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh trong dạy học Hóa học hoặc rèn luyện kỹ năng học tập ở các môn học khác. Tuy nhiên, các nghiên cứu chuyên sâu về phát triển năng lực tự học cho học sinh tiểu học thông qua lớp học đảo ngược vẫn còn hạn chế, đặc biệt là các nghiên cứu có khảo sát thực tiễn tại nhiều trường tiểu học và đánh giá cụ thể các biểu hiện năng lực tự học của học sinh.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu sử dụng kết hợp phương pháp nghiên cứu lý luận và nghiên cứu thực tiễn nhằm đánh giá hiệu quả phát triển năng lực tự học cho học sinh tiểu học thông qua lớp học đảo ngược (Flipped Classroom). Phương pháp nghiên cứu lý luận được sử dụng để phân tích, tổng hợp các tài liệu liên quan đến năng lực tự học, mô hình lớp học đảo ngược và đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực.

Nghiên cứu được tiến hành tại Trường Tiểu học Đông Hưng, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nhân Huệ và Trường Tiểu học Đường Hoa với 45 giáo viên, 180 học sinh và 90 phụ huynh tham gia khảo sát thực trạng năng lực tự học của học sinh tiểu học bằng bảng hỏi. Đồng thời, nghiên cứu thực nghiệm được triển khai trên 240 học sinh trong thời gian 10 tuần nhằm đánh giá tác động của lớp học đảo ngược đến năng lực tự học. Dữ liệu thu thập được xử lý bằng phương pháp thống kê toán học thông qua phần mềm SPSS.

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

4.1. Thực trạng năng lực tự học của học sinh tiểu học

Trong tổng số 180 học sinh được khảo sát, có 68,3% học sinh thường xuyên hoàn thành bài tập được giao, 21,1% học sinh thực hiện ở mức thỉnh thoảng và 10,6% học sinh chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học tập. Tuy nhiên, chỉ có 35,6% học sinh chủ động chuẩn bị bài trước khi đến lớp, trong khi 42,8% học sinh chỉ chuẩn bị khi có yêu cầu cụ thể từ giáo viên và 21,6% học sinh hầu như chưa có thói quen học trước bài mới.

Kỹ năng tự tìm kiếm và khai thác thông tin của học sinh còn hạn chế. Chỉ khoảng 31,7% học sinh biết sử dụng sách tham khảo hoặc học liệu điện tử để hỗ trợ học tập; 46,1% học sinh chỉ sử dụng tài liệu do giáo viên cung cấp; trong khi 22,2% học sinh gặp khó khăn khi tự tìm kiếm thông tin học tập. Đối với kỹ năng tự đánh giá kết quả học tập, có 38,9% học sinh thường xuyên tự kiểm tra bài học sau giờ học, 40,5% học sinh thực hiện ở mức chưa thường xuyên và 20,6% học sinh chưa có thói quen tự đánh giá kết quả học tập.

Tần xuất và mức độ của học sinh trong tự học của học sinh tiểu học. Có tới 73,3% giáo viên nhận định học sinh còn phụ thuộc nhiều vào sự hướng dẫn trực tiếp của giáo viên và phụ huynh; 64,4% giáo viên cho rằng học sinh thiếu kỹ năng quản lý thời gian học tập; đồng thời 57,8% giáo viên đánh giá khả năng chủ động đặt câu hỏi và trao đổi của học sinh còn thấp. Ngoài ra, chỉ có 28,9% giáo viên thường xuyên ứng dụng học liệu số và video bài giảng nhằm hỗ trợ học sinh tự học trước ở nhà.

Kết quả phỏng vấn phụ huynh cũng phản ánh rằng nhiều học sinh chưa duy trì được thói quen tự học nếu không có sự nhắc nhở thường xuyên. Có 61,1% phụ huynh cho biết các em thường cần hỗ trợ khi thực hiện nhiệm vụ học tập tại nhà; 25,6% phụ huynh thừa nhận có xu hướng hướng dẫn quá chi tiết hoặc làm thay bài tập cho con.

4.2. Thực trạng triển khai lớp học đảo ngược ở tiểu học

Trong tổng số 45 giáo viên được khảo sát, có 71,1% giáo viên đã từng nghe hoặc tìm hiểu về

mô hình Flipped Classroom, tuy nhiên chỉ 26,7% giáo viên thường xuyên vận dụng trong quá trình dạy học. Phần lớn giáo viên vẫn chủ yếu sử dụng phương pháp dạy học truyền thống kết hợp với một số hình thức ứng dụng công nghệ thông tin đơn giản như giao bài tập qua Zalo hoặc gửi video tham khảo cho học sinh.

Mức độ sử dụng học liệu số trong dạy học còn hạn chế. Chỉ có 31,1% giáo viên thường xuyên thiết kế video bài giảng hoặc phiếu học tập điện tử cho học sinh học trước ở nhà; 44,4% giáo viên thực hiện ở mức thỉnh thoảng và 24,5% giáo viên hầu như chưa triển khai. Đối với học sinh, có 52,8% học sinh cho biết các em đã từng được giáo viên giao nhiệm vụ xem video hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp, nhưng chỉ 37,2% học sinh thực hiện đầy đủ và thường xuyên.

Bên cạnh đó, cơ sở vật chất và điều kiện công nghệ cũng ảnh hưởng đáng kể đến việc triển khai lớp học đảo ngược. Có 62,2% giáo viên cho rằng việc thiếu thiết bị hỗ trợ học tập tại nhà như máy tính, điện thoại hoặc đường truyền internet ổn định là khó khăn lớn đối với học sinh. Ngoài ra, 57,8% giáo viên gặp khó khăn trong việc xây dựng học liệu số do thiếu thời gian và kỹ năng thiết kế video bài giảng.

Kết quả phỏng vấn phụ huynh cho thấy có 66,7% phụ huynh đồng tình với việc ứng dụng lớp học đảo ngược vì giúp học sinh chủ động hơn trong học tập; tuy nhiên nhiều phụ huynh vẫn lo ngại học sinh sử dụng thiết bị điện tử quá nhiều hoặc chưa có khả năng tự học hiệu quả nếu thiếu sự giám sát.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, phần lớn giáo viên đánh giá lớp học đảo ngược có tiềm năng nâng cao tính tích cực và khả năng tự học của học sinh tiểu học. Có 75,6% giáo viên nhận định rằng mô hình này giúp học sinh hứng thú hơn với bài học; 68,9% giáo viên cho rằng học sinh chủ động trao đổi và tham gia hoạt động học tập tích cực hơn khi được chuẩn bị bài trước ở nhà.

4.3. Kết quả thực nghiệm phát triển năng lực tự học

Nội dung thực nghiệm tập trung vào môn Tiếng Việt và Toán thông qua việc sử dụng video bài giảng, học liệu số và các hoạt động học tập tích cực trên lớp. Tổng số 240 học sinh lớp 4 và lớp 5 tham gia nghiên cứu. Trong đó, 120 học sinh thuộc nhóm thực nghiệm được tổ chức dạy học theo mô hình lớp học đảo ngược, còn 120 học sinh thuộc nhóm đối chứng học theo phương pháp truyền thống.

Kết quả khảo sát trước thực nghiệm cho thấy năng lực tự học của học sinh ở hai nhóm tương đối đồng đều. Tỷ lệ học sinh thường xuyên chuẩn bị bài trước ở nhà của nhóm thực nghiệm đạt 34,2%, nhóm đối chứng đạt 35,0%. Kỹ năng tự tìm kiếm thông tin và tự đánh giá kết quả học tập của học sinh ở cả hai nhóm chủ yếu ở mức trung bình, chưa có sự khác biệt đáng kể.

Sau thời gian thực nghiệm, kết quả nghiên cứu cho thấy năng lực tự học của học sinh nhóm thực nghiệm có sự cải thiện rõ rệt. Tỷ lệ học sinh chủ động chuẩn bị bài trước giờ học tăng từ 34,2% lên 76,7%; trong khi nhóm đối chứng chỉ tăng từ 35,0% lên 46,7%. Đối với kỹ năng tự tìm kiếm và khai thác thông tin học tập, nhóm thực nghiệm đạt 72,5% học sinh thực hiện tốt, tăng 31,6% so với trước thực nghiệm; nhóm đối chứng chỉ tăng 12,4%.

Kết quả đánh giá cũng cho thấy học sinh nhóm thực nghiệm tích cực hơn trong quá trình tham gia hoạt động học tập trên lớp. Có 81,7% học sinh chủ động trao đổi, đặt câu hỏi và tham gia thảo luận nhóm; cao hơn đáng kể so với nhóm đối chứng (58,3%). Đồng thời, khả năng tự đánh giá kết quả học tập của học sinh nhóm thực nghiệm cũng được cải thiện rõ rệt với 69,2% học sinh thường xuyên tự kiểm tra bài học sau giờ học, trong khi nhóm đối chứng chỉ đạt 45,8%.

Bên cạnh sự thay đổi về năng lực tự học, kết quả học tập của học sinh nhóm thực nghiệm cũng có chuyển biến tích cực. Tỷ lệ học sinh đạt mức hoàn thành tốt môn học ở nhóm thực nghiệm tăng từ 48,3% lên 73,3%, trong khi nhóm đối chứng chỉ tăng từ 47,5% lên 58,3%. Kết quả xử lý số liệu bằng phần mềm SPSS cho thấy sự khác biệt giữa hai nhóm có ý nghĩa thống kê với mức $p<0,05$.

4.4. Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả phát triển năng lực tự học cho học sinh tiểu học thông qua lớp học đảo ngược

Đối với nhà trường: Nhà trường cần xây dựng kế hoạch triển khai lớp học đảo ngược phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng đổi mới phương pháp dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đồng thời, cần tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống internet, thiết bị trình chiếu và phần mềm hỗ trợ dạy học trực tuyến nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên và học sinh ứng dụng công nghệ trong học tập. Nhà trường cũng cần tổ chức các hoạt động chuyên môn, tập huấn và chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng học liệu số, thiết kế video bài giảng và tổ chức lớp học đảo ngược cho giáo viên.

Đối với giáo viên: Giáo viên cần đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính chủ động của học sinh, đồng thời nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức dạy học. Video bài giảng và học liệu số cần được xây dựng ngắn gọn, trực quan, phù hợp với đặc điểm nhận thức của học sinh tiểu học. Bên cạnh đó, giáo viên cần hướng dẫn học sinh phương pháp tự học như cách ghi chép nội dung trọng tâm, đặt câu hỏi, tìm kiếm thông tin và tự đánh giá kết quả học tập. Trong quá trình tổ chức lớp học đảo ngược, giáo viên cần tăng cường hoạt động thảo luận, trải nghiệm và hợp tác nhằm tạo môi trường học tập tích cực cho học sinh.

Đối với học sinh: Học sinh cần chủ động tham gia vào quá trình học tập thông qua việc chuẩn bị bài trước khi đến lớp, xem video bài giảng và thực hiện các nhiệm vụ học tập do giáo viên giao. Đồng thời, học sinh cần hình thành thói quen tự ghi chép, mạnh dạn đặt câu hỏi khi chưa hiểu bài và tích cực tham gia các hoạt động học tập trên lớp.

V. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển năng lực tự học cho học sinh tiểu học thông qua lớp học đảo ngược. Kết quả khảo sát cho thấy năng lực tự học của học sinh còn hạn chế ở tính chủ động, kỹ năng tự nghiên cứu và tự đánh giá kết quả học tập. Việc triển khai lớp học đảo ngược tại các trường tiểu học bước đầu đã mang lại hiệu quả tích cực nhưng vẫn gặp khó khăn về học liệu số, cơ sở vật chất và năng lực ứng dụng công nghệ của giáo viên.

Kết quả thực nghiệm cho thấy mô hình lớp học đảo ngược góp phần nâng cao khả năng chuẩn bị bài, kỹ năng tự học, mức độ tham gia hoạt động học tập và kết quả học tập của học sinh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất các biện pháp đối với nhà trường, giáo viên, học sinh và phụ huynh nhằm nâng cao hiệu quả phát triển năng lực tự học cho học sinh tiểu học trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Akçayır, G., & Akçayır, M. (2018). The flipped classroom: A review of its advantages and challenges. *Computers&Education,* 126, 334–345. https://doi.org/10.1016/j.compedu.2018.07.021

Al-Abdullatif, A. M. (2020). Investigating self-regulated learning and academic achievement in an e-learning environment: The case of K–12 flipped classroom. *Cogent Education,* 7(1), 1835145. https://doi.org/10.1080/2331186X.2020.1835145

Bergmann, J., & Sams, A. (2012). Flip your classroom: Reach every student in every class every day. *International Society for Technology in Education.*

Bishop, J. L., & Verleger, M. A. (2013). The flipped classroom: A survey of the research. 2013 ASEE Annual *Conference&Exposition, 2*3.1200.1–23.1200.18. https://doi.org/10.18260/1-2--22585

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình tổng thể.* Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Lo, C. K., & Hew, K. F. (2017). A critical review of flipped classroom challenges in K–12 education: Possible solutions and recommendations for future research. *Research and Practice in Technology Enhanced Learning,* 12, Article 4. https://doi.org/10.1186/s41039-016-0044-2

Liu, Y., Wang, X., & Zhang, H. (2024). Supporting self-regulated learning in flipped classrooms: A systematic review. *Education Sciences,* 14(2), 115. https://doi.org/10.3390/educsci14020115

Utami, U., Hidayat, M. T., & Wuryandani, W. (2024). A systematic literature review of flipped classroom: Is it effective on student learning in elementary school? *Pegem Journal of Education and Instruction,* 14(1), 249–256

Zimmerman, B. J. (2002). Becoming a self-regulated learner: An overview. *Theory Into Practice,* 41(2), 64–70. https://doi.org/10.1207/S15430421TIP4102_2